



**Thành phần:** Ống 5-PRF, Kim lấy máu chân không, Ống giữ kim, Gạc tẩm cồn, Kẹp vô trùng, Kéo vô trùng, Băng cá nhân, Ống chứa sản phẩm.

**Mã sản phẩm:** 390 (SPRF kit V1); 389 (SPRF kit V2).

#### Kích cỡ/Dạng: Kit

#### Mục đích sử dụng:

Chỉ sử dụng cho nghiên cứu hoặc sản xuất.

SPRF là một bộ dụng cụ sử dụng để chế tạo fibrin giàu tiểu cầu từ máu ngoại vi.

#### Tóm tắt đặc điểm nổi bật:

SPRF là bộ dụng cụ và vật tư cần thiết để thu nhận máu và chế tạo fibrin giàu tiểu cầu.

SPRF sử dụng phương pháp thu máu bằng chân không, ly tâm đẳng tỉ trọng. Sản phẩm được sử dụng theo quy trình công nghệ do Viện Tế bào gốc nghiên cứu và phát triển. Chế phẩm fibrin giàu tiểu cầu có lượng tiểu cầu cao, an toàn cao.

Bộ kit đạt chỉ tiêu vô trùng (0 CFU), nội độc tố  $\leq 1$  EU/mL

#### Ứng dụng đã đánh giá/kiểm tra:

SPRF đã được chứng minh hiệu quả thu máu và chế tạo fibrin giàu tiểu cầu từ máu ngoại vi.

#### Hoàn nguyên, pha loãng, phối trộn:

Không áp dụng.

#### Vật liệu và hoá chất cần thiết (nhưng không được cung cấp kèm theo):

Không áp dụng.

#### Điều kiện bảo quản và hạn sử dụng:

Bảo quản và vận chuyển ở nhiệt độ phòng.

Hạn sử dụng được khuyến cáo: theo hạn sử dụng gần nhất của nguyên liệu thành phần.

#### Lưu ý trước khi tiến hành:

- Nhanh chóng chuyển sang bước ly tâm trong vòng 30 giây sau khi thu máu xong. Thời gian và tốc độ ly tâm cần cài đặt trước và mở máy sẵn sàng. Lưu ý cần chuẩn bị ống ly tâm làm đối trọng và đặt sẵn trong máy.

- Trong khi chờ ly tâm, tiến hành chuẩn bị kéo, kẹp và mở sẵn nắp Ống chứa sản phẩm và đặt ống lên giá thẳng đứng.

#### Quy trình sử dụng:

1. Kiểm tra để đảm bảo các thành phần còn nguyên vẹn và còn hạn sử dụng
2. Thu máu
  - 2.1. Lắp Kim lấy máu chân không vào Ống giữ kim.
  - 2.2. Sử dụng Gạc tẩm cồn để vệ sinh vùng da quanh mạch máu. Sau đó thực hiện lấy máu tĩnh mạch.
  - 2.3. Ấn mạnh Ống 5-PRF vào lòng Ống giữ kim, khi này máu sẽ tự động chảy vào Ống 5-PRF.
  - 2.4. Thu máu đầy ống.
3. Ly tâm
  - 3.1. Đặt Ống 5-PRF có chứa máu vào vào máy ly tâm (đặt sẵn 1 ống đối trọng ở vị trí đối xứng).
  - 3.2. Ly tâm ống với tốc độ 1500 g trong 8 phút (nếu máy ly tâm có chế độ brake thì tắt chế độ brake).
  - 3.3. Nhẹ nhàng lấy Ống 5-PRF ra khỏi máy ly tâm, đặt lên giá đỡ ống 15 mL. Lúc này, máu sẽ được phân tách thành 2 phần: tế bào máu nằm ở dưới cùng và lớp huyết tương màu vàng nằm ở trên cùng, lớp huyết tương được ngăn cách khỏi lớp máu bởi lớp gel màu trắng đục của ống, lớp tiểu cầu nằm ngay trên lớp gel.
  - 3.4. Trong suốt quá trình ly tâm và ngay sau đó, lớp huyết tương giàu và tiểu cầu đã bắt đầu đông thành gel fibrin.

- Để kiểm tra tình trạng gel, tiến hành nghiêng ống và quan sát mức độ chảy của gel.
- Nếu lật ngược lại mà gel không bị chảy thì tiến hành bước tiếp theo
- Gel sẽ đông trong thời gian 3-15 phút sau khi kết thúc ly tâm

3.5. Dùng kẹp xoay khỏi gel fibrin trong ống và nhắc lên khỏi miệng ống.

3.6. Dùng kéo cắt bỏ phần gel có sẵn của ống (màu trắng đục) ra khỏi gel fibrin (màu vàng), giữ phần gel fibrin trên kẹp, chuyển đến phía trên Ống chứa sản phẩm hoặc đưa trực tiếp vào vị trí cần điều trị

- Lưu ý: phần fibrin nằm gần lớp gel chứa lượng tiểu cầu lớn.

#### Lưu ý khi sử dụng sản phẩm:

Không sử dụng sản phẩm nếu bao bì bị hư hỏng hoặc nứt vỡ, một trong số các thành phần của bộ kit có vấn đề bất thường.

Nguyên tắc chế tạo PRF là quá trình có thao tác hồ (khâu cắt gel) nên cần tiến hành trong điều kiện phòng sạch hoặc tủ cấy an toàn sinh học class II để đảm bảo sản phẩm vô trùng.

#### Xử lý sự cố:

Không áp dụng.

#### Giải thích biểu tượng và cảnh báo:

Những biểu tượng trên nhãn sản phẩm được giải thích bên dưới

|                                                                                     |                                                                                     |                                                                                     |                                                                                     |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
|  |  |  |  |
| Hạn sử dụng                                                                         | Mã lô sản xuất                                                                      | Tránh ánh sáng                                                                      | Mã sản phẩm                                                                         |
|  |  |  |  |
| Giới hạn nhiệt độ                                                                   | Hướng dẫn sử dụng tham khảo                                                         | Thận trọng, tài liệu tham khảo kèm theo                                             | Được vô trùng bằng những kỹ thuật xử lý vô trùng                                    |

#### Những sản phẩm liên quan:

| Tên sản phẩm    | Mã sản phẩm |
|-----------------|-------------|
| 5-PRP KIT       | 146         |
| 5-PRP KIT V1    | 376         |
| SPRP KIT        | 170         |
| SPRP KIT V1     | 190         |
| RGML PRP KIT    | 146         |
| RGML PRP KIT V1 | 166         |
| 5PRP – F KIT V1 | 416         |
| 5PRP – F KIT V2 | 417         |
| SPRP – F KIT V1 | 418         |
| SPRP – F KIT V2 | 419         |
| SPRF KIT V1     | 393         |
| SPRF KIT V2     | 388         |
| COOL PRP        | 175         |
| HEMAGEL         | 404         |

Để mua các sản phẩm khác, vui lòng ghé thăm trang web: <http://biomedmart.org>

Khi cần thêm thông tin, vui lòng liên hệ với chúng tôi:

[contact@sci.edu.vn](mailto:contact@sci.edu.vn);

[sales@sci.edu.vn](mailto:sales@sci.edu.vn);

[kinhdoanh@sci.edu.vn](mailto:kinhdoanh@sci.edu.vn)